

Trường Nguyễn Thị Thập Họ và tên	ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II Năm học 2025-2026 Môn: Tiếng Anh khối 8 (60 phút) Ngày kiểm tra:...../5/ 2026	Giám thị 1	Số thứ tự
		Giám thị 2	Số phách
Lớp: SBD:			

ĐỀ CHÍNH THỨC-ĐỀ D	Điểm bài thi		Giám khảo 1	Số phách
	Bảng số	Bảng chữ	Giám khảo 2	Số thứ tự

LƯU Ý QUAN TRỌNG: Đề thi gồm 4 trang. Thí sinh làm ngay trên đề thi này. Thí sinh phải làm đúng theo hướng dẫn cách ghi câu trả lời ở mỗi phần. Bài làm chỉ được chấm ở các phần trả lời. Mọi cách ghi khác đều không được chấm điểm

Điểm phần I	Điểm phần II	Điểm phần III	Điểm phần IV	Điểm phần V	Điểm phần VI	Điểm phần VII	Điểm phần VIII	Điểm tổng
-------------	--------------	---------------	--------------	-------------	--------------	---------------	----------------	-----------

I. Listening. (1.0 pt) Listen to the tap (TWO TIMES), decide TRUE or FALSE for 1 and 2, and choose the best answer(A, B, C or D for 3 and 4). (UNIT 7-LESSON 1 SB, TRACK 14 (Nghe và chọn TRUE hoặc FALSE câu 1 và 2, chọn đáp án đúng nhất (A,B,C or D) đại diện cho câu trả lời câu 3 và 4) **ANSWERS**

1. The dream of Margaret's mother was to become a journalist.	1.
2. Patrica and Barbara want to be rich.	2.
3. Margaret wants to become a _____.	3.
A. vlogger B. engineer C. doctor D. nurse	
4. Ken will be a good vlogger because he's _____.	4.
A. friendly B. helpful C. careful D. funny	

II. Choose the word/ phrase (A, B, C or D) that best fits the space or the best answer the question given in each sentences. (2.5 pts). (Từ câu 5 đến câu 14 thí sinh chỉ viết mẫu tự (A,B,C hoặc D) đại diện cho câu trả lời đúng vào Phần ANSWERS) **ANSWERS**

5. Choose the word whose underlined part is pronounced differently from the other	5.
A. attended <u>ed</u> B. complet <u>ed</u> C. steamed <u>ed</u> D. last <u>ed</u>	
6. Which word has the underlined part pronounced differently from that of the others?	6.
A. m <u>i</u> ne B. fl <u>i</u> ght C. m <u>i</u> llionaire D. d <u>i</u> rector	
7. Which word has a different stress pattern from that of the others?	7.
A. utensils B. exciting C. pottery D. tradition	
8. Which word has a different stress pattern from that of the others?	8.
A. temperature B. prediction C. scientist D. journalist	
9. I love the _____ jewelry that Nùng women wear. They are so white and bright.	9.
A. golden B. silver C. bronze D. wooden	
10. Maybe I'll have a _____ to go to my own island if I'm rich and famous.	10.
A. yacht B. jet C. ship D. boat	
11. Nancy saw a UFO when she _____ in her garden.	11.
A. read B. reads C. is reading D. was reading	
12. Liam: I saw a big new robot in that room. Is it _____?	12.
Henry: Yes, it's _____. I'm looking for it.	13.
A. your - mine B. yours - mine C. you – my D. yours – me	
13. Jack: "What's Judy's dream?"	
Jimmy: "_____."	
A. Her favorite actor is Leonardo DiCaprio. B. She is a police officer.	
C. Hers is to be a police officer. D. She likes taking care of animals.	
14. Brian is staying in a village with Jamie.	
Brian: "Would you like to celebrate Tết and eat traditional dishes with Mưòng people in this village?"	
Jamie: "_____"	
A. Why not? B. I did it. C. See you later. D. Yes, you can.	14.

HỌC SINH KHÔNG VIẾT VÀO KHUNG NÀY

III. Look at the signs or the notice. Choose the best answer (A, B, C or D) for questions 15 and 16 (0.5 pts)

(Từ câu 15 đến câu 16 thí sinh chỉ viết mẫu tự (A, B, C hoặc D) đại diện cho câu trả lời đúng vào Phần ANSWERS)

ANSWERS

15. What does the sign mean? A. You should always look after your belongings. B. You can leave your belongings here. C. Bags and luggage left here will be removed. D. Security will look after your bags and luggage.		15.
16. What does the sign mean? A. You can talk loudly. B. Point your finger to your nose C. You have to be quiet. D. You need to keep calm		16.

IV. Chose the word (A, B, C or D) that best fits the blank space in the following passage (1.5 pts)

(Từ câu 17 đến câu 22, thí sinh chỉ viết mẫu tự (A, B, C hoặc D) đại diện cho câu trả lời đúng vào Phần ANSWERS).

For better or worse, celebrities have a (17)_____ impact on how teens view themselves and how they see the world. In fact, it's easy to underestimate how (18)_____ celebrities influence teenage attitudes and behavior.

Celebrities can have a positive influence on youth. In fact, they can (19)_____ as role models. But famous people, whether they're singers, actors, and other celebrities, can also provide (20)_____ examples. In particular, celebrity influence on body image and substance use is often detrimental to teen mental health.

Therefore, teenagers need guidance on how (21)_____ celebrities' influence. Adults can engage with kids around media. In addition, they, therefore, support how children process what they're seeing and hearing. Moreover, parents and teachers can use celebrities' stories as entry points into important discussions about health and personal (22)_____.

				ANSWERS
17. A. power	B. powerful	C. powerfully	D. powerfulness	17/
18. A. much	B. many	C. lots of	D. a lot of	18/
19. A. have	B. make	C. serve	D. change	19/
20. A. healthy	B. healthily	C. unhealthily	D. unhealthy	20/
21. A. interpret	B. interpreted	C. interpreting	D. to interpret	21/
22. A. choose	B. choice	C. choices	D. chosen	22/

HỌC SINH KHÔNG VIẾT VÀO KHUNG NÀY

V. Read the following passage. Decide whether the statements from 23 to 26 are True or False, and choose the correct answers (A, B, C or D) to complete the statements in the questions 27 and 28. (1.5pts)

(Từ câu 23 đến 26, thí sinh phải viết đầy đủ từ True hoặc False vào ô trả lời. Mọi cách viết khác đều không chấm điểm. Đối với câu 27 và 28, thí sinh chỉ viết mẫu tự (A, B, C hoặc D) đại diện cho câu trả lời đúng vào Phần ANSWERS.)

I had an exciting trip to Jun Village. It's an old village by Lắc Lake in Đắk Lắk Province. My family and I visited this village last summer. There are some hotels in Jun Village, but we decided to stay in a homestay with a *M'Nông* family. We joined lots of fun activities. We went boating on Lắc Lake. I think it's one of the most beautiful lakes in Vietnam. We also visited a *M'Nông* traditional stilt house and watched a gong performance there. It was really interesting to listen to the sound of gongs and do a folk dance with local people. My family and I ate many kinds of traditional food like com lam, grilled chicken, and lẩu cá lăng. They were delicious! We also learned how *M'Nông* people make their traditional cloth and baskets. Our trip to Jun was very exciting. I think you should spend your vacation in this beautiful village.

ANSWERS

23. Jun Village is an old village in Đắk Lắk Province	23.
24. The author stayed in a homestay with a <i>M'Nông</i> family	24.
25. The author tried some traditional food like grilled fish, beefsteak...	25.
26. The author learn how <i>M'Nông</i> people make pottery products	26.
27. During the time in the village, the writer did all the following things EXCEPT: A. going fishing on Lắc Lake B. visiting a <i>M'Nông</i> traditional stilt house C. doing a folk dance with local people D. eating many kinds of traditional food	27.
28. The author and his family felt _____ after the trip. A. disappointed B. tired C. bored D. excited	28.

VI. Use the correct form of the word given in each sentence. (1.5 pts)

(Thí sinh phải viết từ cần điền vào Phần ANSWERS dưới đây)

29. If you enjoy singing or making music, you should become (an) _____. (**music**)
30. They were _____ of what they saw in the mountains. (**terrify**)
31. My new phone can _____ my voice and do what I say. (**recognition**)
32. By the time he died, he was a _____ (**million**)
33. Using CDs to store data is an _____ way, so we can save a lot of money. (**expense**)
34. _____, Tày people wear clothes made from brocade for special occasions. (**tradition**)

ANSWERS

29.	32.
30.	33.
31.	34.

HỌC SINH KHÔNG VIẾT VÀO KHUNG NÀY

VII. Rearrange the groups of words in a correct order to make complete sentences. (0.5 pt)

(Từ câu 35 đến 36, thí sinh viết câu trả lời vào Phần ANSWERS.)

35. because I want / My dream / to be famous / is to be a celebrity / and have lots of fans / . /

36. I think / the Z2 laptop / for your studying / you should buy / because it's good / . /

ANSWERS

35.	=> My.....
36.	=> I.....

VIII. Rewrite each of the following sentences in another way so that it means almost the same as the sentence printed before it. (1 pt) (Từ câu 37 đến 40, thí sinh viết câu trả lời vào Phần ANSWERS.)

37. Johnny said to his mother: "I don't know how to do this exercise." (*Reported speech*)

→ Johnny told _____

38. This is your yacht and that is my yacht. (*possessive pronoun*)

→ This is your yacht _____

39. While John was riding to school, an accident happened.

→ When _____

40. The price of this laptop is 600 dollars. (*Make question*)

→ What _____ ?

ANSWERS

37.	→ Johnny told
38.	→ This is your yacht.....
39.	→ When.....
40.	→ What.....

ĐÁP ÁN

Trường Nguyễn Thị Thập Họ và tên	ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II Năm học 2025-2026 Môn: Tiếng Anh khối 8 (60 phút) Ngày kiểm tra:.....5/ 2026	Giám thị 1	Số thứ tự
		Giám thị 2	Số phách
Lớp: SBD:			

ĐỀ CHÍNH THỨC-ĐỀ D	Điểm bài thi		Giám khảo 1	Số phách
	Bảng số	Bảng chữ		
			Giám khảo 2	Số thứ tự

LƯU Ý QUAN TRỌNG: Đề thi gồm 4 trang. Thí sinh làm ngay trên đề thi này. Thí sinh phải làm đúng theo hướng dẫn cách ghi câu trả lời ở mỗi phần. Bài làm chỉ được chấm ở các phần trả lời. Mọi cách ghi khác đều không được chấm điểm

Điểm phần I	Điểm phần II	Điểm phần III	Điểm phần IV	Điểm phần V	Điểm phần VI	Điểm phần VII	Điểm phần VIII	Điểm tổng
-------------	--------------	---------------	--------------	-------------	--------------	---------------	----------------	-----------

I. Listening. (1.0 pt) Listen to the tap (TWO TIMES) , decide TRUE or FALSE for 1 and 2 , and choose the best answer(A , B , C or D for 3 and 4) . (UNIT 7-LESSON 1 SB , TRACK 14 (Nghe và chọn TRUE hoặc FALSE câu 1và 2(chọn đáp án đúng nhất (A,B ,C or D) đại diện cho câu trả lời)

ANSWERS

1. The dream of Margaret's mother was to become a journalist	1. FALSE
2. Patrica and Barbara want to be rich.	2. TRUE
3. Margaret wants to become a _____.	3. C
A. vlogger B. engineer C. doctor D. nurse	
Ken will be a good vlogger because he's _____.	4. D
A. friendly B. helpful C. careful D. funny	

II. Choose the word/ phrase (A, B, C or D) that best fits the space or the best answer the question given in each sentences.(2.5 pts). (Từ câu 5 đến câu 14 thí sinh chỉ viết mẫu tự (A,B,C hoặc D) đại diện cho câu trả lời đúng vào Phần ANSWERS)

ANSWERS

5. Choose the word whose underlined part is pronounced differently from the other	
A. attended <u>ed</u> B. complet <u>ed</u> C. steamed D. last <u>ed</u>	5.C
6. Which word has the underlined part pronounced differently from that of the others?	
A. m <u>in</u> e B. fl <u>igh</u> t C. millio <u>n</u> aire D. d <u>ir</u> ector	6. C
13. Which word has a different stress pattern from that of the others?	
A. Utensils B. exciting C. pottery D. tradition	7. C
14. Which word has a different stress pattern from that of the others?	
A. temperature B. prediction C. scientist D. journalist	8. B
15. I love the _____ jewelry that Nùng women wear. They are so white and bright.	
A. golden B. silver C. bronze D. wooden	9. B
16. Maybe I'll have a _____ to go to my own island if I'm rich and famous.	
A. yacht B. jet C. ship D. boat	10.A
17. Nancy saw a UFO when she _____ in her garden.	
A. read B. reads C is reading D. was reading	11.D
18. Liam: I saw a big new robot in that room. Is it _____?	
Henry: Yes, it's _____. I'm looking for it.	12.B
A. your - mine B. yours - mine C. you – my D. yours – me	13.C
13. Jack: "What's Judy's dream?"	
Jimmy: "_____."	
A. Her favorite actor is Leonardo DiCaprio. B. She is a police officer.	
C. Hers is to be a police officer. D. She likes taking care of animals.	14.A

14. Brian is staying in a village with Jamie. Brian: "Would you like to celebrate Tết and eat traditional dishes with Mường people in this village?" Jamie: "_____" A. Why not? B. I did it. C. See you later. D. Yes, you can.	
---	--

HỌC SINH KHÔNG VIẾT VÀO KHUNG NÀY

III. Look at the signs or the notice. Choose the best answer (A, B, C or D) for questions 15 and 16 (0.5 pts)
(Từ câu 15 đến câu 16 thí sinh chỉ viết mẫu tự (A, B, C hoặc D) đại diện cho câu trả lời đúng vào Phần ANSWERS)

ANSWERS

15. What does the sign mean? You should always look after your belongings. You can leave your belongings here. Bags and luggage left here will be removed. Security will look after your bags and luggage.		15. A
16. What does the sign mean? A. You can talk loudly. B. Point your finger to your nose C. You have to be quiet. D. You need to keep calm		16. C

III. Chose the word (A, B, C or D) that best fits the blank space in the following passage (1.5 pts)

(Từ câu 17 đến câu 22, thí sinh chỉ viết mẫu tự (A, B, C hoặc D) đại diện cho câu trả lời đúng vào Phần ANSWERS).

For better or worse, celebrities have a (17)_____ impact on how teens view themselves and how they see the world. In fact, it's easy to underestimate how (18)_____ celebrities influence teenage attitudes and behavior.

Celebrities can have a positive influence on youth. In fact, they can (19)_____ as role models. But famous people, whether they're singers, actors, and other celebrities, can also provide (20)_____ examples. In particular, celebrity influence on body image and substance use is often detrimental to teen mental health.

Therefore, teenagers need guidance on how (21)_____ celebrities' influence. Adults can engage with kids around media. In addition, they, therefore, support how children process what they're seeing and hearing. Moreover, parents and teachers can use celebrities' stories as entry points into important discussions about health and personal (22)_____.

				ANSWERS
21. A. power	B. powerful	C. powerfully	D. powerfulness	17/ <u> B </u>
22. A. much	B. many	C. lots of	D. a lot of	18/ <u> A </u>
23. A. have	B. make	C. serve	D. change	19/ <u> C </u>
24. A. healthy	B. healthily	C. unhealthily	D. unhealthy	20/ <u> D </u>
23. A. interpret	B. interpreted	C. interpreting	D. to interpret	21/ <u> D </u>
24. A. choose	B. choice	C. choices	D. chosen	22/ <u> C </u>

HỌC SINH KHÔNG VIẾT VÀO KHUNG NÀY

IV. Read the following passage. Decide whether the statements from 23 to 26 are True or False, and choose the correct answers (A, B, C or D) to complete the statements in the questions 27 and 28. (1.5pts)

(Từ câu 23 đến 26, thí sinh phải viết đầy đủ từ True hoặc False vào ô trả lời. Mọi cách viết khác đều không chấm điểm. Đối với câu 27 và 28, thí sinh chỉ viết mẫu tự (A, B, C hoặc D) đại diện cho câu trả lời đúng vào Phần ANSWERS.)

I had an exciting trip to Jun Village. It's an old village by Lắc Lake in Đắk Lắk Province. My family and I visited this village last summer. There are some hotels in Jun Village, but we decided to stay in a homestay with a M'Nông family. We joined lots of fun activities. We went boating on Lắc Lake. I think it's one of the most beautiful lakes in Vietnam. We also visited a M'Nông traditional stilt house and watched a gong performance there. It was really interesting to listen to the sound of gongs and do a folk dance with local people. My family and I ate many kinds of traditional food like cơm lam, grilled chicken, and lẩu cá lăng. They were delicious! We also learned how M'Nông people make their traditional cloth and baskets. Our trip to Jun was very exciting. I think you should spend your vacation in this beautiful village.

ANSWERS

23. Jun Village is an old village in Đắk Lắk Province	23. TRUE
24. The author stayed in a homestay with a M'Nông family	24. TRUE
25. The author tried some traditional food like grilled fish, beefsteak...	25. FALSE
26. The author learn how M'Nông people make pottery products	26. FALSE
27. During the time in the village, the writer did all the following things EXCEPT: A. going fishing on Lắc Lake B. visiting a M'Nông traditional stilt house C. doing a folk dance with local people D. eating many kinds of traditional food	27. A
28. The author and his family felt _____ after the trip. A. disappointed B. tired C. bored D. excited	28. D

V. Use the correct form of the word given in each sentence. (1.5 pts)

(Thí sinh phải viết từ cần điền vào Phần ANSWERS dưới đây)

29. If you enjoy singing or making music, you should become (an) _____. (music)
30. They were _____ of what they saw in the mountains. (terrify)
31. My new phone can my voice and do what I say. (recognition)
32. By the time he died, he was a _____. (million)
33. Using CDs to store data is an way, so we can save a lot of money. (expense)
34. _____, Tày people wear clothes made from brocade for special occasions. (tradition)

HỌC SINH KHÔNG VIẾT VÀO KHUNG NÀY

ANSWERS

29. musician	32. <i>millionaire</i>
30. terrified	33. inexpensive
31. recognize	34. Traditionally

VI. Rearrange the groups of words in a correct order to make complete sentences. (0.5 pt)

(Từ câu 35 đến 36, thí sinh viết câu trả lời vào Phần ANSWERS.)

35. because I want / My dream / to be famous / is to be a celebrity / and have lots of fans / . /

36. I think / the Z2 laptop / for your studying / you should buy / because it's good / . /

ANSWERS

35.	My dream is to be a celebrity and have lots of fans because I want to be famous
36.	I think you should buy the Z2 laptop for your studying because it's good.

VII. Rewrite each of the following sentences in another way so that it means almost the same as the sentence printed before it. (1 pt)

(Từ câu 37 đến 40, thí sinh viết câu trả lời vào Phần ANSWERS.)

37. Johnny said to his mother: "I don't know how to do this exercise." (*Reported speech*)

→ Johnny told **his mother (that) he didn't know how to do that exercise.**

38. This is your yacht and that is my yacht. (*possessive pronoun*)

→ This is your yacht **and that is mine.**

39. While John was riding to school, an accident happened.

→ When **an accident happened, John was riding to school**

40. The price of this laptop is 600 dollars. (*Make question*)

→ What **is the price of this laptop ?**

ANSWERS

37.	
38.	
39.	
40.	

- THE END OF THE TEST -

MA TRẬN

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG TÂN HƯNG
TRƯỜNG THCS NGUYỄN THỊ THẬP

MA TRẬN - ĐẶC TẢ ĐỀ CUỐI HỌC KỲ II
NĂM HỌC 2025 – 2026
MÔN: Tiếng Anh - Lớp 8

A. Objectives:

- To evaluate the students' target language learnt in **Units 5 to 8**.
- To enable students to get used to various forms of exercises through aspects: Pronunciation, Vocabulary, Grammar, Reading comprehension, Listening, Writing

B. Language content:

- 1. Vocabulary:** Topics: *Science and Technology , Life on other planets, Teens , Traditions of ethnic groups in Vietnam.*
- 2. Grammar:** *Comparative adverbs , Wh-questions and Yes/ No questions ,Past Continuous and Past Simple ,Future Simple , Articles , Reported speech for Statements & questions.*
- 3. Skills:** Listening, Reading and Writing.
- 4. Time allowed:** 60 minutes
- 5. Number of test items:** 40
 - Multiple choice: 28 (70%): 7.0/10
 - Writing: 12 (30%): 3.0/10
- 6. Scoring scheme:** 10

Questions	Tested aspects/ areas	Score	Weight
1-4	Listening (4 x 0.25)	1.0	10%
5-14	Pronunciation/ Language/ Conversation/ Grammar (12 x 0.25)	2.5	25%
15-16	Sign/ Notice (2 x 0.25)	0.5	5%
17-22	Cloze reading (5 x 0.25)	1.5	15%
23-28	Reading: True/ False + Main idea (6 x 0.25)	1.5	15%
29-34	Word form (language) (6 x 0.25)	1.5	15%
35-36	Rearranging (2 x 0.25)	0.5	5%
37-40	Transformation (4 x 0.25)	1.0	10%

C. Teaching aids: loudspeaker, copies of the test**D. Procedure****1. Matrix**

Đề mục	CÂU HỎI	Chuẩn kiến thức	Mức độ				Số câu		Số điểm từng phần	Thời gian
			Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng		Trắc nghiệm	Tự luận		
					Thấp	Cao				
I. Listen (1-4) (1.0 pt)	1	Listen for specific information (2 câu xác nhận True or False) 2 câu chọn A , B , C or D)	X				X		0.25	
	2		X				X		0.25	
	3		X				X		0.25	
	4		X				X		0.25	
II. Multiple choice (5-14) (2.5 pts)	5	Sound		X			X		0.25	
	6	Sound		X			X		0.25	
	7	Stress	X				X		0.25	

	8	Stress	X				X		0.25	
	9	Vocabulary		X			X		0.25	
	10	Vocabulary	X				X		0.25	
	11	Grammar		X			X		0.25	
	12	Grammar		X			X		0.25	
	13	Everyday English	X				X		0.25	
	14	Everyday English		X			X		0.25	
III. Signs/ Notices (15-16) (0.5 pt)	15	Public signs/ Notices	X				X		0.25	
	16		X				X		0.25	
V. Fill in the blanks ... (17-22) (1.5 pts)	17	Topic: (unit 5 - unit 8)		X			X		0.25	
	18			X			X		0.25	
	19			X			X		0.25	
	20		X				X		0.25	
	21				X		X		0.25	
	22				X		X		0.25	
VI. Reading comprehension (23-28) (1.5 pts)	23	Topic: (unit 5 - unit 8)	X				X		0.25	
	24		X				X		0.25	
	25		X				X		0.25	
	26		X				X		0.25	
	27			X			X		0.25	
	28				X		X		0.25	
IV. Word forms (29 - 34) (1.5pt)	29	Noun			X			X	0.25	
	30	Adj				X		X	0.25	
	31	Verb		X				X	0.25	
	32	Noun	X			X		X	0.25	
	33	Adj		X				X		
	34	Adv		X				X		
VII.Rearrange (35-36) (0.5 pt)	35	Statement			X			X	0.25	
	36	Statement				X		X	0.25	
VIII. Rewrite (37-40) (1 pt)	37	Reported speech for statements or questions			X			X	0.25	
	38	Rewrite the sentences using Possessive pronouns			X			X	0.25	
	39	Rewrite the sentences using WHEN or WHILE			X			X	0.25	
	40	Make the questions with WH-				X		X	0.25	
Tổng số câu			16	12	8	4	28	12	40	
Tổng số điểm			4.0	3.0	2.0	1.0	7.0	3.0	10	
Tỷ lệ			40 %	30%	20%	10%	75%	25%	100%	

2. Table of test specifications (matrix):

No	Content	Areas	Objectives	Task
1	Listening	Topics Unit 7	Knowledge	TRUE/FALSE
2	Listening	Topics Unit 7	Knowledge	TRUE/FALSE
3	Listening	Topics Unit 7	Application	MC
4	Listening	Topics Unit 7	Application	MC
5	Pronunciation	Pronunciation	Knowledge	MC
6	Pronunciation	Pronunciation	Knowledge	MC
7	Stress	Stress	Comprehension	MC
8	Stress	Stress	Application	MC
9	Vocabulary	Unit 5,6,7,8	Comprehension	MC
10	Vocabulary	Unit 5,6,7,8	Analysis	MC
11	Grammar	Unit 5,6,7,8	Application	MC
12	Grammar	Unit 5,6,7,8	Comprehension	MC
13	Everyday English	Unit 5,6,7,8	Application	MC
14	Everyday English	Unit5,6,7,8	Application	MC
15	Public sign/ Notice	Unit 5,6,7,8	Comprehension	MC
16	Public sign/ Notice	Unit 5,6,7,8	Application	MC
17	Reading : Fill in the blank	Topics Unit 5,6,7 ,8	Knowledge	MC
18	Reading : Fill in the blank	Topics Unit 5,6,7,8	Knowledge	MC
19	Reading : Fill in the blank	Topics Unit 5,6,7,8	Application	MC
20	Reading : Fill in the blank	Topics Unit 5,6,7,8	Application	MC
21	Reading : Fill in the blank	Topics Unit 5,6,7,8	Comprehension	MC
22	Reading : Fill in the blank	Topics Unit 5,6,7,8	Comprehension	MC
23	Reading: True / False task	Topics Unit 5,6,7,8	Knowledge	MC
24	Reading: True / False task	Topics Unit 5,6,7,8	Knowledge	MC
25	Reading: True / False task	Topics Unit 5,6,7,8	Comprehension	MC
26	Reading: True / False task	Topics Unit 5,6,7,8	Comprehension	MC
27	Reading: Multiple choice	Topics Unit 5,6,7,8	Application	MC

28	Reading: Multiple choice	Topics Unit 5,6,7,8	Application	MC
29	Word form	Unit 5,6,7,8	Application	Writing
30	Word form	Unit 5,6,7,8	Analysis	Writing
31	Word form	Unit 5,6,7,8	Application	Writing
32	Word form	Unit 5,6,7,8	Analysis	Writing
33	Word form	Unit 5,6,7,8	Application	Writing
34	Word form	Unit 5,6,7,8	Analysis	Writing
35	Rearrangement	Unit 5,6,7,8	Comprehension	Writing
36	Rearrangement	Unit 5,6,7,8	Comprehension	Writing
37	Rewriting	Unit 7	Comprehension	Writing
38	Rewriting	Unit 7	Application	Writing
39	Rewriting	Unit 6	Application	Writing
40	Rewriting	Unit 5	Application	Writing

Ngày 30 tháng 3 năm 2026